| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**QUẬN BTL**<br>**THÀNH PHỐ HÀ NỘI** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: **47**/2023/QĐST-DS | *BTL, ngày 30 tháng 6 năm 2023* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 21 tháng 6 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 78/2023/TLST-DS ngày 24 tháng 11 năm 2023.

## XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1.** Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

**Nguyên đơn:** Ngân hàng Thương mại cổ phần K

Trụ sở : Số 06 phố Q, phường T, quận H, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật : Ông Hồ Hùng A – Chức vụ : Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Phạm Thị N, Chức vụ: Giám đốc xử lý nợ (Theo Quyết định ủy quyền số: 0627/2023/QĐ ngày 10/4/2023)

Người đại diện ủy quyền tham gia tố tụng: Bà Hoàng Thị P, Trần Thị Hồng P và bà Nguyễn Thị H- Chức vụ: Chuyên viên xử lý nợ (Theo văn bản ủy quyền số 268-03/2023/UQ-TCB ngày 14/4/2023).

**Bị đơn**: Ông Ngô Trung H, sinh năm 1983

Bà Vũ Hồng N, sinh năm 1991

Cùng địa chỉ: Nhà 121 ngõ 337, tổ dân phố X, phường X, quận BTL, thành phố Hà Nội.

**Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan**: Công ty G; Địa chỉ: Số 7, đường L, KĐT V, phường V, quận Long Biên, thành phố Hà Nội; Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Ngọc T – Giám đốc Kinh doanh 7.

**2.** Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Ông Ngô Trung H và Bà Vũ Hồng N nợ Ngân hàng Thương mại cổ phần K theo Hợp đồng tín dụng số TTC201964497508/HĐTD ngày 25/6/2019 tạm

tính đến ngày 18/5/2023 số tiền là: 1.480.069.325 đồng (*Một tỷ bốn trăm tám mươi triệu không trăm sáu mươi chín nghìn ba trăm hai mươi lăm đồng*), trong đó dư nợ gốc là 1.223.347.670 đồng, nợ lãi là: 256.721.655 đồng.

Ông Ngô Trung H và bà Vũ Hồng N phải thanh toán cho ngân hàng Thương mại cổ phần K tính đến ngày 18/5/2023 tổng số tiền là: 1.480.069.325 (*Một tỷ bốn trăm tám mươi triệu không trăm sáu mươi chín nghìn ba trăm hai mươi lăm*) đồng, trong đó dư nợ gốc là 1.223.347.670 (*Một tỷ, hai trăm hai mươi ba triệu, ba trăm bốn mươi bảy nghìn, sáu trăm bảy mươi* ) đồng, nợ lãi là: 256.721.655 (*Hai trăm năm mươi sáu triệu, bảy trăm hai mươi mốt nghìn, sáu trăm năm mươi lăm*) đồng và tiền lãi phát sinh theo thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng số: TTC201964497508/HĐTD ký ngày 25/6/2019 kể từ ngày 19/5/2023 cho đến ngày ông H, bà N thực tế thanh toán hết nợ cho Ngân hàng Thương mại cổ phần K.

2.2. Kể từ ngày Quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự có hiệu lực pháp luật, ông Ngô Trung H, bà Vũ Hồng N không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ thanh toán khoản nợ nêu trên và toàn bộ lãi phát sinh thì Ngân hàng Thương mại cổ phần K có quyền đề nghị cơ quan Thi hành án có thẩm quyền kê biên, phát mại toàn bộ tài sản bảo đảm để thu hồi toàn bộ khoản nợ của ông Ngô Trung H, bà Vũ Hồng N cho NH. Tài sản đảm bảo là: Căn hộ số 910, tại Tầng 9 Thuộc Tòa nhà số s tại lô đất B (mã căn/Tầng/Tòa nhà này có thể được điều chỉnh theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền hoặc chủ đầu tư tại từng thời điểm) cùng quyền sử dụng các phần diện tích và thiết bị thuộc sở hữu chung của khu căn hộ thuộc Tòa nhà số S có địa chỉ tại xã Đ, huyện G, Thành phố Hà Nội thuộc Dự án Khu đô thị G. Theo Hợp đồng mua bán căn hộ số S2.060910/VHOCP/HĐMBCH ngày 13/6/2019 giữa ông Ngô Trung H với Chủ đầu tư là Công ty TNHH G; Hợp đồng thế chấp số TTC201964497508/HĐTC ký ngày 27/6/2019. Đăng ký giao dịch bảo đảm theo số đơn đăng ký 1332399527 ngày 29/06/2019 tại Cục đăng ký quốc gia giao dịch bảo đảm – Bộ tư pháp; Thỏa thuận về việc quản lý, xử lý tài sản bảm đảm tại ngân hàng ngày 28/6/2019.

Trường hợp phải xử lý tài sản thế chấp, bên thụ hưởng căn hộ tiếp tục kế thừa quyền và nghĩa vụ của bên mua theo Hợp đồng mua bán căn hộ số S2.060910/VHOCP/HĐMBCH ngày 13/6/2019 giữa ông Ngô Trung H với Chủ đầu tư là Công ty TNHH G và phải tuân thủ Điều 4 của Thỏa thuận về việc quản lý, xử lý tài sản bảm đảm tại ngân hàng ngày 28/6/2019 giữa Công ty G, Ngân hàng TMCP K và ông Ngô Trung H, bà Vũ Hồng N để thực hiện thủ tục cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất đối với Căn hộ số 910, tại Tầng 9 Thuộc Tòa nhà số S tại lô đất B2-CT02 (mã căn/Tầng/Tòa nhà này có thể được điều chỉnh theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền hoặc chủ đầu tư tại từng thời điểm) cùng quyền sử dụng các phần diện tích và thiết bị thuộc sở hữu chung của khu căn hộ thuộc Tòa nhà số S, có địa chỉ tại xã Đ thuộc Dự án Khu đô thị G

Trong trường hợp tài sản đảm bảo không đủ thanh toán hết khoản nợ thì ông Ngô Trung H, bà Vũ Hồng N vẫn phải có nghĩa vụ trả hết phần nợ còn tH cho Ngân hàng Thương mại cổ phần K.

**3**. Về án phí: Anh Ngô Trung H và chị Vũ Hồng N chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 28.201.040 đồng (*Hai mươi tám triệu hai trăm linh một nghìn không trăm bốn mươi*) đồng. Hoàn trả lại cho ngân hàng Thương mại cổ phần K số tiền 26.728.000 (*Hai mươi sáu triệu bảy trăm hai mươi tám nghìn*) đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số AA/2020/0043513 ngày 24/11/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự quận BTL, thành phố Hà Nội.

**4.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**5.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Lê Thị Minh Huệ**